TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ	*An Nhơn, ngày 12 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 355/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1- Chị Đặng Thị Ái N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn H, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

2- Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Ái N và anh Nguyễn Văn K tự nguyện tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N vào năm 2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do chị N, anh K không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Cả hai đã cùng nhau khắc phục nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, trầm trọng, chị N và anh K không còn sống chung từ tháng 10 năm 2023 cho đến nay. Tại phiên hòa giải chị Đặng Thị Ái N và anh Nguyễn Văn K đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét việc thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa chị N và anh K là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Đặng Thị Ái N và anh Nguyễn Văn K xác định có 01 người con chung tên Nguyễn K1, sinh ngày 07/3/2019 hiện đang sống với chị N.

Trong đơn yêu cầu và tại phiên hòa giải, chị Đặng Thị Ái N và anh Nguyễn Văn K thống nhất thỏa thuận giao người con Nguyễn K1 cho chị Đặng Thị Á N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đặng Thị Ái N và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ: Chị Đặng Thị Ái N và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ, chị Đặng Thị Ái N thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), anh Nguyễn Văn K thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Ái N và anh Nguyễn Văn K.

1.2. Về con chung: Giao người con tên Nguyễn K1 sinh ngày 07/3/2019 cho chị Đặng Thị Á N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi người con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đặng Thị Ái N và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu giải quyết

1.4. Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Ái N và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thị Ái N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), anh Nguyễn Văn K tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0005186 ngày 14/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS TX. An Nhơn;
- UBND xã Nhơn An
(ĐKKH số 80 ngày 29/11/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Lệ

.